

Số: 94/2019/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 11 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 159/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Vũ Thị T; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Hoàng Văn V, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V xây dựng hạnh phúc với nhau do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 02 tháng 12 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống anh chị đã phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi nhau, không có sự tôn trọng nhau và đã sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí tòa án: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V thỏa thuận chị Vũ Thị T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[6] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Vũ Thị T, anh Hoàng Văn V ngày 03 tháng 6 năm 2019 đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con. Việc thỏa thuận của chị T, anh V là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V không có con chung.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Vũ Thị T và anh Hoàng Văn V không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Vũ Thị T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Vũ Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017230 ngày 03 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã T, huyện A;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn